

Số: 03/QĐ-CĐCNTT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế công tác Học sinh, Sinh viên, Học viên
của trường Cao đẳng Công nghệ Thông tin thành phố Hồ Chí Minh

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CĐ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TP.HCM

Căn cứ quyết định số 2054/QĐ-BGD&ĐT-TTCTB ngày 27 tháng 4 năm 2001 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Cao đẳng DL Công nghệ thông tin TP. HCM;

Căn cứ quyết định số 8059/QĐ-BGD&ĐT ngày 21 tháng 12 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc chuyển loại hình hoạt động Trường Cao đẳng DL CNTT Tp.HCM thành trường Cao đẳng Công nghệ thông tin Tp.HCM hoạt động theo cơ chế tự thực;

Căn cứ Thông tư số 17/2017/TT-BLĐTBXH của Bộ Lao động – Thương binh và xã hội ban hành ngày 30/6/2017 về Quy chế công tác học sinh, sinh viên trong trường trung cấp, trường cao đẳng;

Xét đề nghị của Phòng Công tác Sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quyết định về Quy chế công tác Học sinh, Sinh viên của Trường Cao đẳng Công nghệ Thông tin TP. HCM.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các văn bản trước đây quy định cùng nội dung với quyết định này hết hiệu lực.

Điều 3. Trưởng các đơn vị: Công tác sinh viên, Đào tạo, Tổ chức hành chính, Khảo thí-Đảm bảo Chất lượng, Kế hoạch Tài chính; Trưởng các Khoa; Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên, các tập thể, cá nhân có liên quan và Học sinh, Sinh viên của Trường Cao đẳng Công nghệ Thông tin TP. HCM chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (thực hiện);
- Lưu VT, P. CTSV.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



TS. Cao Tùng Anh

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 01 năm 2023

QUY CHẾ CÔNG TÁC HỌC SINH, SINH VIÊN HỆ CHÍNH QUY

(Ban hành kèm theo Quyết định số 03 /QĐ-CD CNTT ngày 18 tháng 01 năm 2023 của
Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Công nghệ Thông tin TP. Hồ Chí Minh)

CHƯƠNG 1: QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

- Quy chế này quy định quyền và nhiệm vụ của Học sinh, Sinh viên (sau đây viết tắt là HSSV); nội dung công tác HSSV; hệ thống tổ chức, quản lý công tác HSSV; khen thưởng và kỷ luật đối với HSSV.
- Quy chế này áp dụng đối với HSSV hệ chính quy của Trường Cao đẳng Công nghệ Thông tin TP. Hồ Chí Minh (sau đây gọi tắt là Trường).

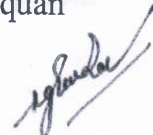
Điều 2. Mục đích, yêu cầu

- Công tác HSSV là một trong những công tác trọng tâm, nhằm bảo đảm thực hiện mục tiêu đào tạo của Trường.
- Công tác HSSV phải được thực hiện theo đúng đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.
- Công tác HSSV phải bảo đảm khách quan, công bằng, công khai, minh bạch, dân chủ trong các vấn đề có liên quan đến HSSV.

CHƯƠNG 2: QUYỀN VÀ NHIỆM VỤ CỦA HỌC SINH, SINH VIÊN

Điều 3. Quyền của Học sinh, Sinh viên

- Được nhập học theo đúng ngành - nghề đã đăng ký dự tuyển nếu đủ các điều kiện trúng tuyển theo quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và của Trường.
- Được học tập, rèn luyện theo mục tiêu đào tạo của Nhà trường và ngành nghề đăng ký.
- Được Trường tôn trọng và đối xử bình đẳng; được cung cấp đầy đủ thông tin về chương trình, kế hoạch của khóa học, rèn luyện theo quy định của Trường; được Trường phổ biến nội quy, quy chế về học tập, rèn luyện, về chế độ, chính sách của Nhà nước có liên quan đến HSSV.


1

4. Được tạo điều kiện trong học tập và rèn luyện, bao gồm:

a) Được sử dụng thư viện, các trang thiết bị, phương tiện của Trường phục vụ các hoạt động học tập, thực hành, thực tập nghề, nghiên cứu khoa học và các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao;

b) Được đảm bảo các điều kiện về an toàn, vệ sinh lao động trong quá trình học tập, thực hành, thực tập nghề; được tham gia lao động theo quy định của pháp luật;

c) Được học rút ngắn hoặc kéo dài thời gian thực hiện chương trình; được tạm nghỉ học, tạm ngừng học và bảo lưu kết quả học tập theo Quy chế đào tạo; được nghỉ hè, nghỉ tết, nghỉ lễ theo quy định của pháp luật;

d) Được tham gia nghiên cứu khoa học, thi HSSV giỏi nghề;

đ) Được tạo điều kiện hoạt động trong các tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên Việt Nam; tham gia các tổ chức tự quản của HSSV, các hoạt động xã hội có liên quan ở trong và ngoài Trường theo quy định của pháp luật; các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể thao lành mạnh, phù hợp với mục tiêu đào tạo của nhà Trường;

e) Được chăm lo, bảo vệ sức khoẻ theo các chế độ hiện hành của Nhà nước.

5. Được trực tiếp hoặc thông qua đại diện hợp pháp của mình kiến nghị với Trường các giải pháp góp phần xây dựng Trường; được đề đạt nguyện vọng và khiếu nại lên Ban Giám hiệu giải quyết các vấn đề có liên quan đến quyền, lợi ích chính đáng của HSSV.

6. Được giới thiệu chỗ trọ, việc làm thêm, việc làm sau khi tốt nghiệp.

7. Được khen thưởng theo quy định về thi đua, khen thưởng nếu đạt thành tích xuất sắc trong học tập và rèn luyện.

8. Được hưởng các chế độ, chính sách ưu tiên theo quy định của Nhà nước; được xét nhận học bổng do các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tài trợ theo quy định của pháp luật.

9. HSSV đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp được Trường cấp bằng, chứng chỉ tốt nghiệp, bảng điểm học tập và rèn luyện, hồ sơ HSSV, các giấy tờ khác có liên quan và giải quyết các thủ tục hành chính.

10. Được hưởng các chế độ khác theo quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 4. Nhiệm vụ của Học sinh, Sinh viên

1. Chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các nội quy, điều lệ, quy chế Nhà trường.

2. Tôn trọng giáo viên, cán bộ và nhân viên của Trường; đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau trong quá trình học tập và rèn luyện; thực hiện tốt nếp sống văn minh trong trường học và nơi cư trú.

3. Thực hiện nhiệm vụ học tập, rèn luyện theo chương trình, kế hoạch đào tạo của Trường; chủ động tích cực tự học, nghiên cứu, sáng tạo và tự rèn luyện đạo đức, lối sống.

4. Đóng học phí và Bảo hiểm y tế bắt buộc đầy đủ, đúng thời hạn quy định.

5. Giữ gìn và bảo vệ tài sản của Trường, của cơ sở sản xuất nơi thực hành, thực tập; góp phần xây dựng, bảo vệ và phát huy truyền thống và uy tín của nhà Trường.

6. Tham gia lao động và hoạt động xã hội, hoạt động bảo vệ môi trường phù hợp với năng lực và sức khỏe theo yêu cầu của Trường; tuân thủ các quy định về an toàn và vệ sinh lao động.

7. Thực hiện đầy đủ quy định về việc khám sức khỏe khi mới nhập học và khám sức khỏe định kỳ trong thời gian học tập theo quy định của Trường.

8. Chấp hành quy định về phòng chống cháy nổ trong khuôn viên Nhà trường và nơi cư trú.

9. Tham gia phòng, chống tiêu cực, gian lận trong học tập, thi cử và các hoạt động khác của HSSV, cán bộ, giáo viên, nhân viên của Trường; kịp thời báo cáo với khoa, phòng, bộ phận chức năng, Hiệu trưởng Nhà trường hoặc cơ quan có thẩm quyền khi phát hiện những hành vi tiêu cực, gian lận trong học tập, thi cử hoặc những hành vi vi phạm pháp luật, nội quy, quy chế khác của HSSV, cán bộ, giáo viên, nhân viên trong Trường.

10. Tham gia đầy đủ các hoạt động, phong trào, hành động do Nhà trường hoặc Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên Việt Nam trường phát động, tổ chức.

11. Tham gia phòng chống tội phạm, tệ nạn ma túy, mại dâm và các tệ nạn xã hội khác.

Điều 5. Các hành vi Học sinh, Sinh viên không được làm

1. Xúc phạm nhân phẩm, danh dự, xâm phạm thân thể nhà giáo, cán bộ, nhân viên của Trường và HSSV khác.

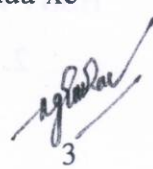
2. Gian lận trong tuyển sinh, học tập, thi, kiểm tra và làm giả hồ sơ để hưởng chế độ chính sách.

3. Tự ý nghỉ học, nghỉ thực tập, thực hành nghề khi chưa được sự chấp nhận của nhà Trường.

4. Say rượu, bia khi đến lớp; Hút thuốc, uống rượu, bia trong Nhà trường.

5. Gây rối an ninh, trật tự trong khuôn viên Trường hoặc nơi công cộng.

6. Cố ý vi phạm các quy định về an toàn giao thông; tham gia đua xe hoặc cổ vũ đua xe trái phép.



3. Thống kê, tổng hợp dữ liệu, quản lý hồ sơ của HSSV.
4. Tổ chức phát bằng, chứng chỉ tốt nghiệp cho HSSV.
5. Kết nối với phụ huynh HSSV để phối hợp giáo dục và quản lý HSSV.
6. Phối hợp với cơ quan hành chính nơi Nhà trường trú đóng để quản lý HSSV ở trọ trên địa bàn.
7. Thực hiện công tác báo cáo, thống kê về HSSV, thực trạng việc làm của HSSV sau khi tốt nghiệp định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của các cơ quan quản lý có liên quan.

8. Giải quyết các công việc hành chính khác có liên quan cho HSSV.

Điều 8. Công tác tổ chức, quản lý hoạt động học tập

1. Theo dõi, đánh giá ý thức học tập của HSSV; phân loại, xếp loại HSSV cuối mỗi học kỳ, năm học, khoá học.
2. Tổ chức cho HSSV tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học, thi HSSV giỏi nghề và các hoạt động khuyến khích học tập khác.
3. Tổ chức tư vấn học tập, nghề nghiệp, việc làm cho HSSV; tổ chức các hoạt động phối hợp giữa Trường với Doanh nghiệp nhằm gắn hoạt động học tập với thực tế sản xuất, kinh doanh, tạo điều kiện cho HSSV nâng cao kiến thức thực tế, kỹ năng nghề và tiếp cận với thị trường lao động.

Điều 9. Công tác tổ chức, quản lý hoạt động rèn luyện

1. Theo dõi, đánh giá ý thức rèn luyện của HSSV; xếp loại kết quả rèn luyện của HSSV theo từng học kỳ, năm học, khoá học.
2. Tổ chức triển khai công tác giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống cho HSSV; các hoạt động giáo dục truyền thống, văn hoá, phòng, chống các tệ nạn xã hội; giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho HSSV.
3. Tổ chức các hoạt động giáo dục pháp luật; phổ biến các chế độ, chính sách của Nhà nước có liên quan đến HSSV, nội quy, quy chế vào đầu năm học, khoá học; tổ chức các hoạt động ngoài giờ khác cho HSSV.
4. Theo dõi công tác phát triển Đảng trong HSSV; tạo điều kiện thuận lợi cho HSSV tham gia tổ chức Đảng, các tổ chức đoàn thể trong Trường; phối hợp với Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên Việt Nam và các tổ chức chính trị – xã hội khác có liên quan trong các hoạt động phong trào của HSSV, tạo điều kiện cho HSSV có môi trường rèn luyện, phấn đấu.

Điều 10. Công tác văn nghệ, thể thao và hoạt động xã hội

1. Tổ chức cho HSSV tham gia các hoạt động văn nghệ, thể thao ở trong và ngoài Trường.
2. Tạo điều kiện cơ sở vật chất cho HSSV luyện tập thể dục, thể thao, rèn luyện sức khỏe.
3. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền giáo dục về bảo vệ môi trường, bảo vệ sức khỏe cộng đồng và các hoạt động xã hội khác.

Điều 11. Công tác y tế

Tổ chức thực hiện công tác y tế trường học; tổ chức khám sức khỏe cho HSSV sau khi nhập học hoặc nộp Giấy khám sức khỏe có thời hạn 06 tháng kể từ thời điểm nhập học của Cơ quan Y tế có thẩm quyền; chăm sóc, phòng, chống dịch bệnh và khám sức khỏe cho HSSV trong thời gian học tập theo quy định; giải quyết những trường hợp không đủ tiêu chuẩn sức khỏe để học tập; tuyên truyền, giáo dục sức khỏe sinh sản cho HSSV.

Điều 12. Thực hiện các chế độ, chính sách đối với Học sinh, Sinh viên

1. Tổ chức thực hiện các chế độ, chính sách của Nhà nước quy định đối với HSSV về học bổng, học phí, trợ cấp xã hội, bảo hiểm, tín dụng đào tạo và các chế độ khác có liên quan đến HSSV.
2. Tạo điều kiện giúp đỡ HSSV tàn tật, khuyết tật, HSSV diện chính sách, HSSV có hoàn cảnh khó khăn.

Điều 13. Thực hiện công tác an ninh, trật tự, an toàn cho Học sinh, Sinh viên

1. Phối hợp với các ngành, các cấp chính quyền địa phương trên địa bàn nơi Trường đóng, khu vực có HSSV ngoại trú xây dựng kế hoạch đảm bảo an ninh chính trị, trật tự và an toàn, phòng chống tội phạm và các hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước, tệ nạn xã hội cho HSSV; giải quyết kịp thời các vụ việc liên quan đến HSSV.
2. Tổ chức tư vấn pháp lý, tâm lý, xã hội cho HSSV.

Điều 14. Thực hiện công tác quản lý Học sinh, Sinh viên ngoại trú.

1. Giáo dục HSSV nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật của Nhà nước, các quy định của địa phương nơi cư trú; xây dựng mối quan hệ mật thiết giữa nhân dân và HSSV; khuyến khích HSSV tích cực tham gia các hoạt động do địa phương tổ chức;
2. Phối hợp với cơ quan công an, chính quyền địa phương nắm bắt kịp thời thông tin về HSSV ngoại trú; tình hình thực hiện các quy định, nghĩa vụ công dân của HSSV nơi cư trú; ngăn chặn kịp thời các biểu hiện tiêu cực, không lành mạnh, các hành động gây gổ, Kịch động, gây rối trật tự – trị an ở nơi cư trú.

3. Thực hiện thu thập và cập nhật liên tục thông tin ngoại trú của HSSV để phục vụ công tác quản lý.

CHƯƠNG 4: HỆ THỐNG TỔ CHỨC, QUẢN LÝ

Điều 15. Hệ thống tổ chức, quản lý công tác Học sinh, Sinh viên

Hệ thống tổ chức, quản lý công tác HSSV của Trường gồm: Ban Giám hiệu, Phòng Công tác HSSV, Khoa chuyên môn, lớp HSSV.

Điều 16. Ban Giám hiệu

1. Chỉ đạo, tổ chức quản lý các hoạt động của công tác HSSV.
2. Lựa chọn cán bộ có phẩm chất, trình độ, năng lực phù hợp làm công tác HSSV.
3. Tổ chức chỉ đạo việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các quy định của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, ngành, địa phương trong công tác HSSV, bảo đảm công bằng, công khai, minh bạch và dân chủ trong công tác HSSV. Tiến hành các biện pháp thích hợp đưa công tác HSSV vào nề nếp, bảo đảm cho HSSV thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình.

4. Quản lý HSSV về các mặt học tập và rèn luyện, tình hình tư tưởng, đạo đức, lối sống, đời sống. Hàng năm, tổ chức đối thoại với HSSV để giải thích đường lối, chủ trương của Đảng, Nhà nước, cung cấp thông tin cần thiết của Trường cho HSSV; hiểu rõ tâm tư nguyện vọng và giải quyết kịp thời những thắc mắc của HSSV.

5. Bảo đảm các điều kiện để phát huy cao nhất vai trò của tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và Hội Sinh viên Việt Nam trong công tác HSSV; chú trọng công tác giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống cho HSSV.

6. Quyết định sự tham gia của HSSV mang tính chất đại diện cho Trường khi có sự huy động của địa phương, các cấp, các ngành hoặc các tổ chức khác.

Điều 17. Phòng Công tác Sinh viên.

1. Phòng Công tác Sinh viên là đầu mối giúp Ban Giám hiệu Nhà trường thực hiện nội dung công tác HSSV theo quy định tại Chương 3 của Quy chế này.

2. Hiệu trưởng ra quyết định thành lập phòng Công tác Sinh viên theo cơ cấu tổ chức đã được phê duyệt trong Điều lệ Trường.

Điều 18. Lớp Học sinh, Sinh viên

1. Lớp HSSV được tổ chức bao gồm những HSSV cùng nghề, khoá học và được duy trì ổn định trong từng học kỳ/năm học. Biên chế lớp do Phòng Đào tạo tham mưu và do Hiệu trưởng quyết định theo các quy định của Trường.



Đối với HSSV chỉ tham gia học một số môn học, mô-đun thì việc tổ chức quản lý thực hiện các nhiệm vụ học tập, rèn luyện và các hoạt động khác của HSSV được quản lý và theo dõi do phòng Công tác Sinh viên và các Khoa trực tiếp thực hiện.

2. Ban cán sự lớp HSSV.

Ban cán sự lớp HSSV gồm lớp trưởng và lớp phó, do tập thể HSSV trong lớp bầu; được Hiệu trưởng hoặc người được Hiệu trưởng uỷ quyền công nhận. Nhiệm kỳ của ban cán sự lớp theo năm học hoặc học kỳ và được điều chỉnh bổ sung theo đề xuất của Khoa chủ quản hoặc phòng Công tác Sinh viên.

3. Nhiệm vụ của Ban cán sự lớp HSSV

a) Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ học tập, rèn luyện, các hoạt động sinh hoạt, đời sống và các hoạt động xã hội theo kế hoạch của Trường, Phòng, Khoa (bộ môn hoặc bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ);

b) Đôn đốc HSSV trong lớp chấp hành nghiêm chỉnh nội quy, quy chế về học tập, rèn luyện. Xây dựng nề nếp tự quản trong lớp;

c) Tổ chức, động viên giúp đỡ những HSSV gặp khó khăn trong học tập, rèn luyện. Thay mặt cho HSSV của lớp liên hệ với các Giảng viên khác của lớp; đề nghị Khoa (bộ môn hoặc bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ), Phòng Công tác Sinh viên và Hiệu trưởng giải quyết những vấn đề có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của HSSV trong lớp;

d) Phối hợp thật chặt chẽ và thường xuyên với tổ chức Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên Việt Nam trong mọi hoạt động của lớp;

đ) Báo cáo đầy đủ, chính xác tình hình học tập, rèn luyện theo học kỳ, năm học, khoá học và những việc đột xuất của lớp với khoa (bộ môn hoặc bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ) hoặc Phòng Công tác HSSV.

4. Quyền lợi của Ban cán sự lớp:

Được ưu tiên cộng điểm rèn luyện và các chế độ khác theo quy định của Trường.

CHƯƠNG 5: KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT

(Phụ lục 01 đính kèm)

CHƯƠNG 6: ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA HSSV

(Phụ lục 02 đính kèm)

CHƯƠNG 7: ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC HSSV CỦA NHÀ TRƯỜNG

Điều 19. Nguyên tắc đánh giá

1. Đánh giá công tác Học sinh, Sinh viên phải bảo đảm khoa học, khách quan, công khai và phản ánh đúng thực trạng công tác Học sinh, Sinh viên của Trường.
2. Đánh giá, xếp loại công tác Học sinh, Sinh viên của Trường được tiến hành theo năm học; thời gian kỳ đánh giá được tính từ ngày 01 tháng 9 đến ngày 31 tháng 8 năm tiếp theo.

Điều 20. Tiêu chí đánh giá công tác Học sinh, Sinh viên và thang điểm

1. Đánh giá công tác Học sinh, Sinh viên của Trường được thực hiện theo 09 nhóm tiêu chí và tính theo thang điểm 100. Khung điểm cụ thể như sau:
 - a) Nhóm tiêu chí 1: Hệ thống tổ chức, quản lý và công tác hành chính: **15 điểm**;
 - b) Nhóm tiêu chí 2: Công tác quản lý Học sinh, Sinh viên : **15 điểm**;
 - c) Nhóm tiêu chí 3: Công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm và các hoạt động hỗ trợ, dịch vụ đối với Học sinh, Sinh viên : **10 điểm**;
 - d) Nhóm tiêu chí 4: Thực hiện chế độ, chính sách đối với Học sinh, Sinh viên : **10 điểm**;
 - đ) Nhóm tiêu chí 5: Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, hoạt động thể thao ngoại khóa và các hoạt động phong trào trong Học sinh, Sinh viên : **15 điểm**;
 - e) Nhóm tiêu chí 6: Công tác giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và đánh giá kết quả rèn luyện của Học sinh, Sinh viên : **10 điểm**;
 - g) Nhóm tiêu chí 7: Công tác y tế trường học: **10 điểm**;
 - h) Nhóm tiêu chí 8: Công tác bảo đảm an ninh, trật tự trường học, giáo dục an toàn giao thông, phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội: **10 điểm**;
 - i) Nhóm tiêu chí 9: Các nội dung khuyến khích đạt được: **05 điểm**.
2. Nội dung cụ thể của từng nhóm tiêu chí và khung điểm đánh giá quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Quy chế này.

Điều 21. Xếp loại công tác Học sinh, Sinh viên

1. Xếp loại công tác Học sinh, Sinh viên của Trường căn cứ vào tổng số điểm đạt được của toàn bộ các nội dung trong các nhóm tiêu chí đánh giá.
2. Công tác Học sinh, Sinh viên của Trường được xếp theo 05 loại:
 - a) Loại xuất sắc: Có tổng số điểm từ 90 điểm trở lên;
 - b) Loại tốt: Có tổng số điểm từ 80 đến dưới 90 điểm;
 - c) Loại khá: Có tổng số điểm từ 70 đến dưới 80 điểm;
 - d) Loại trung bình: Có tổng số điểm từ 50 đến dưới 70 điểm;



d) Loại chưa đạt: Có tổng số điểm dưới 50 điểm.

Điều 22. Quy trình tự đánh giá, xếp loại công tác Học sinh, Sinh viên và thời gian thực hiện

1. Hiệu trưởng Nhà trường thành lập Ban đánh giá công tác HSSV do Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng làm Trưởng ban; Ủy viên thường trực là trưởng đơn vị phụ trách công tác HSSV; các Ủy viên khác là lãnh đạo Nhà trường và lãnh đạo một số khoa, phòng, ban liên quan, đại diện Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên Việt Nam trong Nhà trường.

2. Ban đánh giá công tác HSSV của Nhà trường tiến hành tự đánh giá, xếp loại công tác HSSV theo quy định tại Điều 19, Điều 20 Quy chế này; tổng hợp kết quả, báo cáo Hiệu trưởng ký trình cơ quan chủ quản xem xét, công nhận trước ngày 30 tháng 9 hàng năm (Nội dung tiêu chí đánh giá công tác HSSV và thang điểm căn cứ theo Thông tư 17/2017/TT-BLĐTBXH ngày 30/6/2017).

Điều 23. Sử dụng kết quả đánh giá, xếp loại công tác Học sinh, Sinh viên

1. Kết quả đánh giá, xếp loại công tác HSSV được công khai trên trang thông tin điện tử của Trường, Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp và Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

2. Kết quả đánh giá, xếp loại công tác HSSV là căn cứ để Trường đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, khen thưởng cấp Trường về công tác HSSV và sử dụng để tham khảo trong công tác kiểm định, đánh giá chất lượng giáo dục của Nhà trường.

CHƯƠNG 8: TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 24. Công tác phối hợp

Phòng Công tác Sinh viên chủ động phối hợp chặt chẽ với các Phòng, Khoa trong Trường; các tổ chức đoàn thể, Giảng viên CVHT, gia đình HSSV, các cơ quan có liên quan trên địa bàn để tổ chức thực hiện tốt công tác HSSV.

Điều 25. Chế độ báo cáo

1. Kết thúc học kỳ, năm học phòng Công tác Sinh viên tổ chức tổng kết, đánh giá công tác HSSV, báo cáo Ban Giám hiệu và đề xuất các kiến nghị để thực hiện công việc tốt hơn.

2. Các Khoa có trách nhiệm báo cáo ngay cho Phòng Công tác Sinh viên và Ban Giám hiệu những vụ việc nghiêm trọng xảy ra liên quan đến HSSV để có biện pháp xử lý kịp thời.

Điều 26. Công tác thanh tra, kiểm tra, khen thưởng, kỷ luật

1. Việc thực hiện công tác HSSV sẽ được Ban Giám hiệu, Ban Thanh tra đào tạo theo thẩm quyền tổ chức thanh tra, kiểm tra định kỳ, đột xuất.
2. Các đơn vị, cá nhân có thành tích trong công tác HSSV được xét khen thưởng theo quy định.
3. Các đơn vị, cá nhân vi phạm quy định về công tác HSSV tùy theo mức độ bị xử lý theo quy định./.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



TS. Cao Tùng Anh



PHỤ LỤC 1

Công tác khen thưởng, kỷ luật học sinh, sinh viên của Trường CĐ CNTT TP. HCM

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 03 /QĐ-CĐ CNTT ngày 13 tháng 01 năm 2023
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Công nghệ Thông tin TP. Hồ Chí Minh)*

CHƯƠNG I **NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh.

Quy chế này quy định về công tác khen thưởng và kỷ luật đối với học sinh, sinh viên, học viên (sau đây viết tắt là HSSV) của Trường Cao đẳng Công nghệ Thông tin Tp.HCM.

Điều 2. Đối tượng áp dụng.

Quy chế này áp dụng đối với tập thể các lớp sinh viên và cá nhân học sinh, sinh viên hệ chính quy thuộc trường cao đẳng CNTT Tp.HCM.

Điều 3. Mục đích, yêu cầu.

1. Nâng cao vai trò, trách nhiệm trong việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác khen thưởng, kỷ luật đối với phong trào học tập, rèn luyện của HSSV trong toàn trường. Là căn cứ để xét Học bổng hàng năm.
2. Đẩy mạnh tuyên truyền, chủ động phát hiện, xây dựng và biểu dương những gương điển hình HSSV tiên tiến; kịp thời áp dụng cơ chế chế tài đối với những hành vi vi phạm của HSSV.
3. Công tác khen thưởng, kỷ luật trong HSSV phải đảm bảo đúng pháp luật, khách quan, công khai và công bằng trong các đối tượng, các quy trình có liên quan.

CHƯƠNG II

KHEN THƯỞNG TẬP THỂ LỚP VÀ CÁ NHÂN HSSV

Điều 4. Khen thưởng thường xuyên đối với tập thể lớp và cá nhân HSSV trong những trường hợp sau:

1. Đối với tập thể lớp HSSV: Danh hiệu lớp HSSV gồm 2 loại: Lớp Tiên tiến và Lớp Xuất sắc.
 - a. Đạt danh hiệu Lớp Tiên tiến, nếu đạt các tiêu chuẩn sau:


1

- + Có từ 25% HSSV đạt danh hiệu HSSV Khá trở lên;
 - + Có cá nhân đạt danh hiệu HSSV Giỏi trở lên;
 - + Không có cá nhân xếp loại học tập kém hoặc rèn luyện kém, bị kỷ luật từ cảnh cáo trở lên;
 - + Tập thể đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau trong học tập, rèn luyện, tổ chức nhiều hoạt động thi đua và tích cực hưởng ứng phong trào thi đua trong nhà trường.
- b. Đạt danh hiệu Lớp Xuất sắc nếu đạt các tiêu chuẩn danh hiệu Lớp HSSV Tiên tiến và có từ 10% HSSV đạt danh hiệu HSSV Giỏi trở lên, có cá nhân đạt danh hiệu HSSV Xuất sắc.
2. Đối với cá nhân HSSV: Danh hiệu cá nhân gồm 3 loại: Khá, Giỏi, Xuất sắc nếu đạt các tiêu chuẩn sau:
- a. Loại Khá nếu điểm học lực Khá và rèn luyện từ Khá trở lên;
 - b. Loại Giỏi nếu học lực Giỏi và rèn luyện từ Tốt trở lên;
 - c. Loại Xuất sắc nếu học lực xuất sắc và rèn luyện Xuất sắc.
- Danh hiệu cá nhân của HSSV sẽ được ghi vào hồ sơ của HSSV;
 - Không xét khen thưởng đối với HSSV bị kỷ luật hoặc có điểm thi kết thúc học phần ở lần thứ nhất trong học kỳ hoặc năm học đó dưới mức trung bình và điểm rèn luyện trong học kỳ hoặc năm học đó dưới mức 70 điểm (Trường hợp đặc biệt khác do Hiệu trưởng xem xét quyết định).
3. Mức khen thưởng cụ thể tùy thuộc vào quỹ Học bổng hiện có và do Hiệu trưởng quyết định.

Điều 5. Khen thưởng đột xuất đối với tập thể lớp và cá nhân HSSV trong những trường hợp sau:

1. Đạt giải trong các cuộc thi HSSV giỏi nghề; có sáng kiến trong học tập, rèn luyện; có công trình nghiên cứu khoa học có giá trị;
2. Đóng góp có hiệu quả trong công tác Đảng, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên, trong hoạt động thanh niên xung kích, HSSV tình nguyện, giữ gìn an ninh trật tự, các hoạt động trong lớp, khoa/ban, tại địa phương nơi cư trú, trong hoạt động xã hội, văn hoá, văn nghệ, thể thao;
3. Có thành tích trong việc cứu người bị nạn, dũng cảm bắt kẻ gian, chống tiêu cực, tham nhũng;

4. Các thành tích đặc biệt khác.

Mức khen thưởng cụ thể tùy thuộc vào quỹ Học bổng hiện có và do Hiệu trưởng quyết định.

Điều 6. Khen thưởng toàn diện, định kỳ đối với cá nhân HSSV vào đầu khóa, cuối khóa:

1. Khen thưởng đầu khóa: Chỉ áp dụng cho Tân sinh viên và trao vào đầu khóa học nếu đạt các điều kiện sau:
 - Có điểm đầu vào đạt Thủ khoa/Á khoa của ngành, toàn khóa.
 - Điểm Anh văn đạt các chứng chỉ Quốc tế quy đổi theo văn bản của nhà trường.
 - Hạnh kiểm Học bạ (lớp 12) phải từ loại Khá trở lên.
2. Khen thưởng cuối khóa: Chỉ áp dụng cho Sinh viên đã hoàn tất khóa học theo đúng thời gian quy chế đào tạo quy định và trao vào cuối khóa học nếu đạt các điều kiện sau:
 - Danh hiệu HSSV Giỏi: xếp học lực giỏi toàn khóa và rèn luyện từ Tốt trở lên.
 - Danh hiệu HSSV Xuất sắc: xếp học lực Xuất sắc toàn khóa và xếp loại rèn luyện Xuất sắc.
3. Các trường hợp đặc biệt và mức khen thưởng cụ thể do Hiệu trưởng quyết định.

Điều 7. Trình tự, thủ tục xét khen thưởng.

1. Vào đầu năm học mới, các Khoa đào tạo phối hợp với Phòng Công tác Sinh viên tổ chức cho HSSV các lớp đăng ký danh hiệu thi đua. Đồng thời, xét danh sách HSSV, tập thể đạt tiêu chuẩn và điều kiện khen thưởng của năm học trước (trừ năm thứ nhất).
2. Phòng Công tác Sinh viên lập danh sách đề nghị khen thưởng hoàn chỉnh (theo mẫu) gửi Hội đồng khen thưởng Nhà trường.
3. Hội đồng khen thưởng họp xét và đề nghị Hiệu trưởng công nhận danh hiệu đối với cá nhân và tập thể đạt thành tích.

Điều 8. Hồ sơ đề nghị khen thưởng.

1. Biên bản họp Lớp hoặc minh chứng về thành tích cá nhân (đối với hình thức khen thưởng đột xuất).
2. Danh sách sinh viên và tập thể lớp được đề nghị khen thưởng có chữ ký của Trưởng đơn vị.
3. Các minh chứng khác (nếu có).

CHƯƠNG III

KỶ LUẬT SINH VIÊN

Điều 9. Hành vi vi phạm và hình thức kỷ luật.

1. Hành vi vi phạm và khung xử lý kỷ luật thực hiện theo quy định tại Phụ lục kèm theo Quy chế này.
2. Hình thức kỷ luật: HSSV có hành vi vi phạm thì tùy tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm và thái độ nhận khuyết điểm, phải chịu một trong các hình thức kỷ luật sau:

- a. Khiển trách: áp dụng đối với HSSV có hành vi vi phạm lần đầu, nhưng ở mức độ nhẹ (ít nghiêm trọng);
- b. Cảnh cáo: áp dụng đối với HSSV đã bị khiển trách mà tái phạm hoặc vi phạm mức độ nhẹ nhưng hành vi vi phạm có tính chất thường xuyên hoặc mới vi phạm lần đầu nhưng mức độ nghiêm trọng;
- c. Tạm đình chỉ có thời hạn: áp dụng đối với HSSV đang trong thời hạn bị cảnh cáo mà vẫn vi phạm kỷ luật hoặc vi phạm rất nghiêm trọng các hành vi HSSV không được làm; HSSV vi phạm pháp luật bị xử án tù nhưng cho hưởng án treo.

Tùy vào từng trường hợp cụ thể, Hiệu trưởng căn cứ vào Quy chế đào tạo để quyết định thời hạn đình chỉ học tập theo các mức: đình chỉ một học kỳ, đình chỉ một năm học hoặc đình chỉ theo thời gian HSSV bị xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo.

- d. Buộc thôi học: áp dụng đối với HSSV đang trong thời gian bị tạm đình chỉ mà vẫn tiếp tục vi phạm kỷ luật hoặc vi phạm lần đầu nhưng có tính chất và mức độ vi phạm đặc biệt nghiêm trọng, gây ảnh hưởng xấu đến nhà trường và xã hội; vi phạm pháp luật bị xử tù giam.

3. Hình thức kỷ luật của HSSV sẽ được ghi vào hồ sơ của HSSV. Trường hợp HSSV bị kỷ luật mức tạm đình chỉ có thời hạn hoặc buộc thôi học, Nhà trường sẽ gửi thông báo cho địa phương và gia đình HSSV biết để quản lý, giáo dục

Điều 10. Trình tự, thủ tục và hồ sơ xét kỷ luật.

1. Trình tự, thủ tục xét kỷ luật

- a. HSSV vi phạm kỷ luật phải làm bản tự kiểm điểm và tự nhận hình thức kỷ luật (theo mẫu 1_Bankiemdiem); Nếu bị bắt quả tang thì Người bắt quả tang SV vi phạm làm Bản tường trình (theo mẫu 2_BB viphamkiluat).
- b. Cố vấn học tập chủ trì họp với tập thể lớp, phân tích và đề nghị hình thức kỷ luật gửi lên khoa kèm theo Biên bản họp lớp (mẫu 3_Bbhoplop);
- c. Khoa hoàn tất hồ sơ, đề nghị hình thức kỷ luật gửi lên Hội đồng kỷ luật HSSV của Nhà trường (thông qua Phòng Công tác Sinh viên);
- d. Hội đồng kỷ luật HSSV Trường tổ chức họp để xem xét và kiến nghị áp dụng hình thức kỷ luật phù hợp, đề nghị Hiệu trưởng ra quyết định kỷ luật bằng văn bản.
Thành phần họp xét kỷ luật bao gồm: các thành viên của Hội đồng, chủ nhiệm lớp lớp có HSSV vi phạm; tùy từng trường hợp sẽ mời thêm đại diện tập thể lớp (Ban cán sự) và HSSV có hành vi vi phạm. Nếu HSSV vi phạm kỷ luật đã được mời mà không đến dự thì Hội đồng vẫn tiến hành họp và xét thêm khuyết điểm thiếu ý thức tổ chức kỷ luật (nếu không có lý do chính đáng).

2. Hồ sơ xét kỷ luật của HSSV gồm:

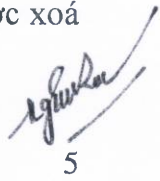
- a. Bản tự kiểm điểm (trong trường hợp HSSV có khuyết điểm không chấp hành việc làm bản tự kiểm điểm thì Hội đồng vẫn họp để xử lý trên cơ sở các chứng cứ thu thập được)/Biên bản vi phạm kỷ luật;
- b. Biên bản của tập thể lớp họp kiểm điểm HSSV có hành vi vi phạm;
- c. Ý kiến của khoa (bộ môn hoặc bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ) hoặc đơn vị phụ trách công tác HSSV;
- d. Các tài liệu có liên quan.

Trong trường hợp có đủ chứng cứ HSSV vi phạm pháp luật, nội quy, quy chế, Phòng Công tác Sinh viên sau khi trao đổi với lãnh đạo khoa, đại diện của tổ chức Đoàn Thanh niên và Hội Sinh viên lập hồ sơ trình Hiệu trưởng quyết định hình thức xử lý;

- e. Hiệu trưởng căn cứ vào biên bản họp xét kỷ luật của Hội đồng kỷ luật HSSV ra quyết định kỷ luật.

Điều 11. Chấm dứt hiệu lực của quyết định kỷ luật

1. Sau thời hạn 03 tháng đối với trường hợp bị khiển trách, 06 tháng đối với trường hợp bị cảnh cáo, 01 năm đối với trường hợp Tạm đình chỉ học có thời hạn kể từ ngày có quyết định kỷ luật, nếu HSSV không tái phạm thì đương nhiên được xóa kỷ luật và được hưởng mọi quyền lợi như các HSSV khác.



2. Đối với trường hợp buộc thôi học cho về địa phương, nếu có nguyện vọng trở lại trường học để tiếp tục học tập thì phải sau thời gian ít nhất một năm mới được nhà trường xem xét, tiếp nhận vào học tiếp. Trong hồ sơ của các trường hợp này, ngoài các giấy tờ theo quy định phải có chứng nhận của địa phương (cấp xã, phường, thị trấn) nơi cư trú của HSSV về việc chấp hành tốt nghĩa vụ công dân tại địa phương.
3. Quyết định kỷ luật phải ghi rõ thời gian HSSV bị thi hành kỷ luật, tính từ khi ban hành quyết định kỷ luật đến thời điểm hết thời hạn bị kỷ luật theo quy định.

Điều 12. Cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng khen thưởng và kỷ luật học sinh, sinh viên.

1. Cơ cấu tổ chức của Hội đồng khen thưởng và kỷ luật HSSV

Hội đồng khen thưởng và kỷ luật HSSV do Hiệu trưởng ra quyết định thành lập, gồm:

- a. Chủ tịch Hội đồng: là Hiệu trưởng hoặc Hiệu phó nếu được Hiệu trưởng uỷ quyền;
- b. Thường trực Hội đồng: là Trưởng phòng Công tác Sinh viên;
- c. Các uỷ viên: đại diện các khoa, phòng, đơn vị có liên quan; Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên.

2. Chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật

- a. Hội đồng khen thưởng và kỷ luật HSSV là cơ quan tư vấn giúp Hiệu trưởng nhà trường thực hiện công tác khen thưởng, kỷ luật đối với HSSV và chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Hiệu trưởng;
- b. Căn cứ vào các quy định của pháp luật, trên cơ sở đề nghị của khoa/ban, phòng công tác HSSV, Hội đồng tiến hành xét danh sách cá nhân và đơn vị HSSV có thành tích, đề nghị Hiệu trưởng khen thưởng hoặc đề nghị lên cấp trên khen thưởng; xét và đề nghị Hiệu trưởng ra quyết định kỷ luật đối với những HSSV vi phạm kỷ luật;
- c. Hội đồng khen thưởng và kỷ luật HSSV mỗi năm họp ít nhất một lần. Khi cần thiết, Hội đồng có thể họp bất thường.

Điều 13. Quyền khiếu nại về khen thưởng và kỷ luật

Cá nhân, tập thể HSSV nếu xét thấy các hình thức khen thưởng và kỷ luật không thoả đáng có quyền khiếu nại lên Hiệu trưởng. Nếu không đồng ý với kết quả giải quyết của Hiệu trưởng thì có quyền khiếu nại lên người có thẩm quyền giải quyết tiếp theo. Trình tự khiếu nại trên được thực hiện theo quy định của pháp luật về giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Công tác phối hợp và tổ chức thực hiện.

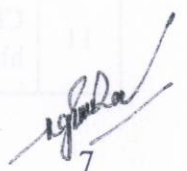
1. Giao cho Phòng Công tác Sinh viên chủ động phối hợp chặt chẽ với các đơn vị liên quan và thay mặt Ban Giám hiệu chủ trì thực hiện các nội dung này.
2. Tập thể và cá nhân liên quan có trách nhiệm thực hiện đúng quy chế này. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các đơn vị báo cáo với Ban Giám hiệu (thông qua phòng Công tác Sinh viên).

Điều 15. Chế độ báo cáo.

1. Kết thúc năm học, Phòng Công tác Sinh viên phối hợp Phòng Khảo thí - ĐBCL và các Khoa/Ban tổ chức tổng kết, đánh giá công tác khen thưởng, kỉ luật HSSV, báo cáo lên Ban giám hiệu.
2. Các đơn vị liên quan có thể báo cáo đột xuất khi nhận yêu cầu từ Ban Giám hiệu để phục vụ công tác kiểm tra, giám sát.

Điều 16. Hiệu lực thi hành.

Quy định này là một phần không tách rời của Quy chế và có hiệu lực kể từ ngày Quy chế được ban hành./.


7

ĐÍNH KÈM PHỤ LỤC 1

MỘT SỐ HÀNH VI VI PHẠM VÀ KHUNG XỬ LÝ KỶ LUẬT

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-CD CNTT ngày tháng năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Công nghệ Thông tin TP. Hồ Chí Minh)

TT	Hành vi vi phạm	Số lần vi phạm và hình thức xử lý (Số lần tính trong cả khoá học)				Ghi chú
		Khiển trách	Cảnh cáo	Tạm đình chỉ	Buộc thôi học	
A	B	1	2	3	4	
1	Đến muộn giờ học, giờ thực tập; nghỉ học không phép hoặc quá phép	Lần 1	Lần 2	Lần 3		Từ 03 lần trở lên sẽ nhắc nhở lần 1, trừ điểm rèn luyện; tái phạm lần 2 trở đi sẽ áp dụng hình thức xử lý từ cảnh cáo đến tạm đình chỉ và gửi thông báo về gia đình.
2	Mất trật tự, làm việc riêng trong giờ học, giờ thực tập và tự học	Lần 1	Lần 2	Lần 3		Từ 03 lần trở lên sẽ gửi thông báo về gia đình và xử lý từ khiển trách đến tạm đình chỉ.
3	Học hộ hoặc nhờ người khác học hộ	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Tuỳ theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học
4	Có hành vi gian lận trong học tập, thi, kiểm tra	Lần 1				Tuỳ theo mức độ có thể xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học hoặc giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
5	Không đóng học phí đúng quy định và quá thời hạn được nhà trường cho phép hoãn.	Lần 1				Tuỳ theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học
6	Vô lễ với thầy, cô giáo, nhân viên của trường.	Lần 1				Tuỳ theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học
7	Làm hư hỏng tài sản trong ký túc xá và các tài sản khác của nhà trường.	Lần 1				Tuỳ theo mức độ xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học và phải bồi thường thiệt hại
8	Vi phạm quy định về vệ sinh tại KTX, nơi học tập, thực tập và các khu công cộng khác					Quy định riêng
9	Uống rượu, bia trong giờ học; say rượu, bia khi đến lớp.	Lần 1				Tuỳ theo số lần vi phạm, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học.
10	Hút thuốc lá trong giờ học (bao gồm cả thực hành, thực tập), phòng họp, phòng thí nghiệm và nơi cấm hút thuốc theo quy định	Lần 1				Phát hiện và nhắc nhở từ lần thứ 3 trở đi, xử lý từ khiển trách đến cảnh cáo
11	Chơi cờ bạc dưới mọi hình thức	Lần 1	Lần 2			Từ lần thứ 3 trở đi, tuỳ theo mức độ có thể bị buộc thôi học hoặc giao cho cơ quan chức năng xử lý

						<i>theo quy định của pháp luật</i>
12	Tàng trữ, lưu hành, truy cập, sử dụng sản phẩm văn hoá đồi trụy hoặc tham gia các hoạt động mê tín dị đoan, hoạt động tôn giáo trái phép	Lần 1	Lần 2			<i>Từ lần thứ 3 trở đi, tùy theo mức độ có thể bị buộc thôi học hoặc giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật</i>
13	Buôn bán, vận chuyển, tàng trữ, lôi kéo người khác sử dụng ma túy			Lần 1		<i>Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật</i>
14	Sử dụng ma túy			Lần 1		<i>Xử lý theo quy định của pháp luật</i>
15	Chứa chấp, môi giới hoạt động mại dâm			Lần 1		<i>Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật</i>
16	Hoạt động mại dâm			Lần 1		<i>Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật</i>
17	Lấy cắp tài sản, chứa chấp, tiêu thụ tài sản do lấy cắp mà có		Lần 1			<i>Tùy theo mức độ, xử lý từ cảnh cáo đến buộc thôi học. Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật</i>
18	Chứa chấp buôn bán vũ khí, chất nổ, chất dễ cháy và các hàng cấm theo quy định của Nhà nước			Lần 1		<i>Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật</i>
19	Đưa phần tử xấu vào cơ sở dạy nghề, ký túc xá gây ảnh hưởng đến an ninh, trật tự trong cơ sở dạy nghề		Lần 1			<i>Tùy theo mức độ, xử lý từ cảnh cáo đến buộc thôi học</i>
20	Đánh nhau gây thương tích, tổ chức hoặc tham gia tổ chức đánh nhau		Lần 1	Lần 2		<i>Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật</i>
21	Kích động, lôi kéo người khác biểu tình, viết truyền đơn, áp phích trái pháp luật.		Lần 1	Lần 2		<i>Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật.</i>
22	Vi phạm khác					<i>Tùy theo mức độ để xem xét nhắc nhở, phê bình, trừ điểm rèn luyện hoặc xử lý kỷ luật từ khiển trách đến buộc thôi học.</i>

**** Hết ****

Signature
9

PHỤ LỤC 02
HƯỚNG DẪN CÔNG TÁC ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN
(gọi tắt là **Quy định Điểm rèn luyện**)

(Ban hành kèm theo Quyết định số 13 /QĐ-CD CNTT ngày 13 tháng 01 năm 2023
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Công nghệ Thông tin TP. Hồ Chí Minh)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU CỦA VIỆC ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN:

1.1. Mục đích:

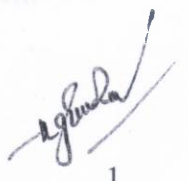
- Góp phần vào quá trình đào tạo nguồn nhân lực vừa có chuyên môn vừa có đạo đức, phục vụ cho sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá và bảo vệ tổ quốc.
- Nâng cao ý thức trách nhiệm của HSSV trong việc học tập, rèn luyện đạo đức, bồi dưỡng nhân cách, phẩm chất công dân.
- Nâng cao hiệu quả công tác HSSV và làm căn cứ để:
 - + Xếp loại HSSV trong từng học kỳ, từng năm học và toàn khóa.
 - + Xét học tiếp, ngừng học, xét thi, công nhận và xếp loại tốt nghiệp.
 - + Xét cấp các loại học bổng và thi đua khen thưởng.

1.2. Yêu cầu:

- Đánh giá kết quả rèn luyện của HSSV phải thường xuyên, quy trình phải đảm bảo công khai, dân chủ, công bằng, chính xác.
- Đánh giá phải toàn diện trên các mặt rèn luyện của HSSV, đánh giá phải chú ý đến môi trường hoạt động của HSSV: nhà trường, nơi ở, nơi sinh hoạt, gia đình.
- Có tác dụng nâng cao hiệu quả đào tạo và quá trình rèn luyện của HSSV.
- Phối hợp đồng bộ với các đơn vị chức năng trong Trường.

1.3. Nguyên tắc đánh giá:

- Đảm bảo khách quan, công khai, chính xác;
- Đảm bảo quyền bình đẳng, dân chủ của HSSV;
- Đảm bảo đánh giá đầy đủ các nội dung, tiêu chí và quy trình thực hiện;
- Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị, bộ phận liên quan trong Nhà trường.



II. ĐỐI TƯỢNG VÀ NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ:

2.1. Đối tượng:

Sinh viên, học sinh hệ chính quy tập trung do Trường tổ chức đào tạo và quản lý.

2.2. Nội dung và thang điểm đánh giá:

Đánh giá kết quả rèn luyện của HSSV là đánh giá về ý thức, thái độ và kết quả học tập của HSSV. Điểm đánh giá tính theo thang điểm 100. Cụ thể nội dung đánh giá và khung điểm như sau:

- Ý thức, thái độ và kết quả học tập: Tối đa **25 điểm**;
- Ý thức chấp hành pháp luật và nội quy, quy chế của Nhà trường: Tối đa **25 điểm**;
- Ý thức tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội: Tối đa **30 điểm**;
- Ý thức và kết quả tham gia công tác của cán bộ lớp, công tác đoàn thể, các tổ chức khác của Nhà trường hoặc có thành tích xuất sắc trong học tập, rèn luyện được cơ quan có thẩm quyền khen thưởng: Tối đa **20 điểm**;

III. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN VÀ KHUNG ĐIỂM:

- Tiêu chí trong các nội dung đánh: *(đính kèm biểu mẫu phiếu điểm rèn luyện có đầy đủ các nội dung đánh giá điểm rèn luyện)*

3.1. Đánh giá về ý thức và kết quả học tập: Điểm tối đa cho phần này là **25 điểm**.

3.2. Đánh giá về ý thức và kết quả chấp hành nội quy, quy chế trong Nhà Trường: Điểm tối đa cho phần này là **25 điểm**.

3.3. Đánh giá ý thức và kết quả tham gia các hoạt động CT-XH, VHVN, TDTT, phòng chống các tệ nạn xã hội và một số hoạt động khác: Điểm tối đa là **30 điểm**.

3.4. Ý thức và kết quả tham gia phụ trách lớp sinh viên, các đoàn thể, tổ chức khác trong nhà trường: Điểm tối đa cho phần này là **20 điểm**.

* Lưu ý:

- Một HSSV có nhiều hoạt động thì đều được tính nhưng không được vượt quá điểm tối đa của mỗi nội dung theo qui định.

- Các hoạt động của HSSV phải có giấy xác nhận của đơn vị tổ chức.

3.5. Điểm thưởng vượt khung:

** Trong trường hợp cộng điểm thưởng mà tổng điểm vượt quá 100 thì vẫn tính ở mức cao nhất là 100 điểm.*

IV. PHÂN LOẠI KẾT QUẢ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN:

4.1. Phân loại kết quả rèn luyện:

Kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên được phân thành 05 loại: Xuất sắc, tốt, khá, trung bình, yếu, cụ thể:

- a) Loại xuất sắc: Từ 90 đến 100 điểm;
- b) Loại tốt: Từ 80 đến dưới 90 điểm;
- c) Loại khá: Từ 70 đến dưới 80 điểm;
- d) Loại trung bình: Từ 50 đến dưới 70 điểm;
- đ) Loại yếu: Dưới 50 điểm.

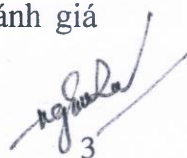
4.2. Một số lưu ý:

- HSSV bị kỷ luật hình thức khiển trách thì kết quả rèn luyện không vượt quá loại khá, bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên thì kết quả rèn luyện không vượt quá loại trung bình (HSSV bị kỷ luật hình thức khiển trách thì kết quả điểm rèn luyện bằng 79 điểm, nếu điểm chấm thực tế từ lớn hơn 79 điểm, nếu điểm chấm thực tế nhỏ hơn 79 điểm thì lấy điểm theo thực tế; HSSV bị kỷ luật hình thức cảnh cáo trở lên thì kết quả điểm rèn luyện bằng 69 nếu điểm chấm thực tế lớn hơn 69 điểm, nếu điểm chấm thực tế nhỏ hơn 69 điểm thì lấy điểm theo thực tế).
- HSSV diện ngừng học do kết quả học tập yếu hoặc xếp loại rèn luyện kém trong cả năm học, hoặc bị kỷ luật đình chỉ học tập đưa về địa phương rèn luyện, nếu phấn đấu tốt, được nhà trường xem xét cho trở lại học tiếp thì điểm rèn luyện của năm bị ngừng học hoặc đình chỉ học tập được xếp loại trung bình.
- HSSV nghỉ học có thời hạn vì lý do cá nhân (hoàn cảnh gia đình khó khăn, sức khỏe...) khi được xem xét cho học tiếp thì thời gian nghỉ học không tính điểm rèn luyện.

V. QUY TRÌNH ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN:

Việc đánh giá kết quả rèn luyện được thực hiện theo từng học kỳ và toàn khóa học. Kết quả rèn luyện của sinh viên được theo dõi bằng “**Phiếu đánh giá kết quả rèn luyện của HSSV**” (biểu mẫu đính kèm). Quy trình đánh giá theo các bước sau:

- **Bước 1:** Trên cơ sở quy định về điểm rèn luyện quy định trong phần III, HSSV tự đánh giá kết quả rèn luyện của mình. Sau đó, nộp phiếu theo dõi và bản sao các loại giấy chứng nhận (nếu có) về cho Ban cán sự Lớp.
- **Bước 2:** Ban cán sự Lớp kiểm tra, tổng hợp phần tự đánh giá của HSSV. Sơ bộ đánh giá phần tự đánh giá của HSSV, ghi chú những trường hợp tự đánh giá không chính xác, hẹn ngày trả cho HSSV.


3

- **Bước 3:** Ban cán sự Lớp phối hợp với Cố vấn học tập Lớp tổ chức họp, thống nhất điểm đánh giá, ghi biên bản và nộp toàn bộ giấy tờ về Khoa chủ quản. HSSV phải theo dõi thông báo họp và tham dự đầy đủ. Thành phần tham dự buổi họp gồm có: Đại diện BCH Đoàn - Hội, BCS lớp, Cố vấn học tập Lớp và HSSV. Buổi họp chỉ có giá trị khi có ít nhất 70% sinh viên lớp thường xuyên đi học tham gia. Thời gian tiến hành họp lớp chậm nhất là sau khi sinh viên nộp tự đánh giá 07 ngày.

Trình tự buổi họp lớp như sau:

- + Cố vấn học tập Lớp trình bày những nội dung chính liên quan đến đánh giá kết quả rèn luyện.
- + Đại diện Ban cán sự lớp trình bày tổng hợp tự đánh giá của sinh viên - học sinh. Nêu những trường hợp tự đánh giá chưa chính xác, đề nghị lại mức điểm chính xác.
- + Tập thể sinh viên - học sinh lớp thảo luận, đánh giá kết quả rèn luyện.
- + Biểu quyết thông qua kết quả rèn luyện. Việc biểu quyết chung một lần chỉ sử dụng cho những trường hợp không có ý kiến tranh luận. Đối với những trường hợp có ý kiến tranh luận phải biểu quyết từng trường hợp. Kết quả biểu quyết chỉ có giá trị khi có trên 50% sinh viên có mặt đồng ý. Sinh viên vắng mặt không được quyền khiếu nại.
- + Hoàn tất biên bản buổi họp nộp về cho Khoa chủ quản thông qua Thư ký khoa.
- **Bước 4:** Hội đồng/Trưởng khoa đánh giá kết quả rèn luyện xem xét, xác nhận trên cơ sở kết quả tự đánh giá của HSSV và đánh giá của tập thể quyết định mức điểm cho HSSV. Toàn bộ hồ sơ gồm biên bản họp và tổng hợp đánh giá kết quả rèn luyện gửi lên Hiệu trưởng (thông qua Phòng Công tác Sinh viên). Thời gian họp khoa thống nhất và kết quả sau khi kết thúc đánh giá tại lớp trễ nhất 05 ngày.

Hội đồng đánh giá cấp khoa gồm có:

Trưởng khoa (hoặc phó trưởng khoa)	Chủ tịch Hội đồng
Cán bộ phụ trách sinh viên của khoa	Phó chủ tịch
Đại diện tổ chức Đoàn – Hội Sinh viên	UV thường trực
Các Cố vấn học tập Lớp	Ủy viên

- **Bước 5:** Hiệu Trưởng xem xét và công nhận kết quả đánh giá điểm rèn luyện của HSSV sau khi đã thông qua Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện của HSSV cấp Trường. Thời gian hội đồng cấp trường họp là sau khi hội đồng khoa gửi hồ sơ 30 ngày.

Hội đồng cấp Trường gồm:

Hiệu trưởng (hoặc Phó HT được uỷ quyền)	Chủ tịch Hội đồng
Trưởng Phòng Công tác Sinh viên	Thường trực Hội đồng
Đại diện phòng Đào tạo, Khoa liên quan	Ủy viên
Bí thư Đoàn TN - Chủ tịch Hội SV	Ủy viên

Hội đồng cấp Trường sẽ do Hiệu trưởng ký quyết định thành lập.

Kết quả, hồ sơ liên quan đến điểm rèn luyện của từng HSSV và biên bản họp nộp về cho Phòng Công tác SV để lưu trữ và công bố trên hệ thống bảng tin, website của Khoa, Trường.

VI. TỔ CHỨC ĐÁNH GIÁ VÀ SỬ DỤNG ĐIỂM RÈN LUYỆN:

6.1. Thời gian đánh giá

- Việc đánh giá kết quả rèn luyện của từng HSSV được tiến hành theo từng học kỳ, năm học và toàn khóa học.
- Thời gian đánh giá học kỳ I: Sau khi kết thúc kỳ thi học kỳ I là 07 ngày.
- Thời gian đánh giá học kỳ II: Sau khi kết thúc kỳ thi học kỳ II là 07 ngày.
- Điểm rèn luyện sẽ được công bố vào cuối từng học kỳ và năm học.

6.2. Sử dụng kết quả rèn luyện

- Kết quả rèn luyện của HSSV toàn khóa học của từng HSSV được lưu trong hồ sơ quản lý HSSV của Trường và theo quy định của pháp luật. Kết quả được ghi vào bảng điểm kết quả học tập và rèn luyện của từng HSSV khi kết thúc khóa đào tạo.
- Kết quả rèn luyện được sử dụng làm điều kiện bắt buộc để xét tốt nghiệp đối với HSSV theo quy định hiện hành; Điểm rèn luyện trung bình chung toàn khóa phải lớn hơn hoặc bằng 50 điểm.
- Kết quả rèn luyện của HSSV được sử dụng làm điều kiện bắt buộc để: (1) xét cấp các loại học bổng; (2) xét khen thưởng HSSV; (3) xét kết nạp Đảng và chuyển Đảng; (4) xét bầu chọn cán bộ Lớp - cán bộ Đoàn - Hội; (5) xét sinh viên 5 tốt; (6) xét Cử nhân - Kỹ sư ưu tú; (7) xét tuyển dụng tại Trường theo quy định hiện hành; (8) xét các chế độ ưu tiên khác liên quan đến quyền lợi của HSSV theo quy định hiện hành.
- HSSV có kết quả rèn luyện năm học xuất sắc sẽ được Nhà Trường xem xét biểu dương, khen thưởng.


5

*** Lưu ý:** Trường hợp HSSV không đạt điểm rèn luyện đủ để xét tốt nghiệp: HSSV phải đăng ký tham gia bổ sung vào các hoạt động ngoại khóa do Phòng Công tác Sinh viên phối hợp cùng Đoàn Thanh niên – Hội Sinh viên hỗ trợ, hướng dẫn tham gia để tích lũy bổ sung điểm (tối thiểu 05 hoạt động) và điểm rèn luyện trung bình toàn khóa không được vượt quá loại trung bình.

6.3. Quyền khiếu nại của HSSV

- HSSV có quyền khiếu nại về việc đánh giá kết quả rèn luyện. Đơn khiếu nại gửi đến Giảng viên chủ nhiệm Lớp hoặc Phòng Công tác SV. Sau khi nhận đơn khiếu nại, Nhà Trường sẽ giải quyết và trả lời cho sinh viên theo quy định hiện hành.
- Thời gian khiếu nại trong vòng 07 ngày kể từ ngày công bố kết quả điểm rèn luyện.

VII. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH:

Phòng Công tác Sinh viên là đầu mối tiếp nhận ý kiến đóng góp của các đơn vị và HSSV về hướng dẫn này. Vào cuối năm học, Phòng Công tác Sinh viên đề xuất Hiệu trưởng điều chỉnh cho phù hợp.

Danh mục các từ viết tắt trong phụ lục 02

Stt	Từ viết tắt	Nội dung
1	Phó HT	Phó Hiệu trưởng
2	CVHT	Cố vấn học tập
3	HSSV	Học sinh, Sinh viên
4	CT-XH	Chính trị - Xã hội
5	VHVN	Văn hóa văn nghệ
6	TDTT	Thể dục thể thao
7	BCS lớp	Ban cán sự lớp

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 13. tháng 01. năm 2023

PHIẾU ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN HỌC SINH SINH VIÊN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 03 /QĐ-CD CNTT ngày 13 tháng 01 năm 2023
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Công nghệ Thông tin TP. Hồ Chí Minh)

Học kỳ: Năm học:

Họ tên sinh viên: Số điện thoại:

Lớp: MSSV: Khoa:

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	Điểm	Đánh giá của		Minh chứng
			SV	Lớp	
1	Tiêu chí về ý thức & kết quả học tập (tối đa 25 điểm)				
a.	Ý thức và thái độ học tập				
	- Sinh viên đi học chuyên cần, đúng giờ, đủ điều kiện dự thi các học phần đã đăng ký học. (một học phần không đủ điều kiện trừ 01 điểm).	+10đ			
	- Nghi học không phép từ 2 đến 4 ngày.	- 2đ			
	- Nghi học không phép từ 5 đến 10 ngày.	-3đ			
	- Nghi học không phép từ 11 ngày trở lên.	-5đ			
b.	Ý thức và thái độ tham gia các hoạt động học tập, hoạt động ngoại khóa, hoạt động nghiên cứu khoa học (Cùng với CVHT/GVBM, lớp, Khoa, Đoàn thể...)				
	- Tham gia CLB học thuật, học nhóm, hội thảo, tọa đàm, chương trình kỹ năng.	+5đ			
	- Tham gia các cuộc thi học thuật, thiết kế, lập trình trong và ngoài trường.	+5đ			
	- Tham quan thực tế tại doanh nghiệp.	+3đ/01 lần			
c.	Ý thức và thái độ tham gia các kỳ thi học kỳ, các cuộc thi				
	- Tham gia thi học kỳ, các cuộc thi đầy đủ, không vi phạm quy chế thi.	+5đ			
	- Bỏ thi học kỳ không có lý do chính đáng.	-5đ			
	- Vi phạm quy chế thi.	-5đ			
d.	Tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập				
	- Được GVCN/CVHT và tập thể lớp công nhận có tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập.	+5đ			
e.	Kết quả học tập				
	- Điểm Trung bình học kỳ đạt từ trên 9.00đ đến 10.00đ	+10đ			
	- Điểm Trung bình học kỳ đạt từ trên 8.00đ đến 9.00đ	+9đ			
	- Điểm Trung bình học kỳ đạt từ trên 7.00đ đến 8.00đ	+8đ			
	- Điểm Trung bình học kỳ đạt từ trên 6.00đ đến 7.00đ	+7đ			
	- Điểm Trung bình học kỳ đạt từ trên 5.00đ đến 6.00đ	+6đ			
	- Điểm Trung bình học kỳ đạt dưới 5.00đ	-5đ			
f.	Có kết quả điểm Trung bình học kỳ hiện tại cao hơn học kỳ liền kề trước.				
		+2đ			
+ Tổng điểm tiêu chí 1 tại các mục: a, b, c, d, e, f đánh giá không được vượt quá 25 điểm					
2	Tiêu chí đánh giá về thực & kết quả chấp hành nội quy, quy chế của nhà trường (tối đa 25 điểm)				
a.	Ý thức chấp hành các văn bản chỉ đạo của ngành, của cơ quan chỉ đạo cấp trên được thực hiện trong trường.				
	- Không vi phạm pháp luật, chủ trương của các cấp, thông báo của Nhà trường	+5đ			
b.	Ý thức chấp hành các nội quy, quy chế và các quy định khác của Nhà trường.				
	- Tham gia các buổi sinh hoạt do Nhà trường, Khoa, Đoàn trường, Hội Sinh viên trường tổ chức.	+5đ			
	- Tham gia đầy đủ Tuần sinh hoạt giáo dục công dân (01 buổi + 01 điểm)	+5đ			
	- Đóng học phí, BHYT đúng thời hạn.	+5đ			
	- Có ý thức chấp hành các nội quy, quy chế, quy định của Nhà trường	+5đ			
	- Thực hiện nghiêm túc và đầy đủ trong việc lấy ý kiến khảo sát phản hồi từ người học	+3đ			
	- Không tham gia Bảo hiểm Y tế theo quy định	-5đ			
	- Không đeo thẻ HSSV khi vào trường	-5đ			
	- Không thực hiện các khảo sát về hoạt động giảng dạy và đánh giá học tập, rèn luyện theo quy định.	-5đ			
	- Không tham gia các buổi sinh hoạt do Nhà trường, Khoa, Đoàn trường, Hội Sinh viên trường tổ chức.	-5đ			

	- Không thực hiện nghiêm túc việc khai báo thông tin lý lịch HSSV	-3đ			
+ Tổng điểm tiêu chí 2 tại các mục: a, b đánh giá không được vượt quá 25 điểm					
3	Tiêu chí đánh giá về ý thức & kết quả tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, VHVN, thể thao, phòng chống các tệ nạn xã hội & hoạt động khác (tối đa 30 điểm)				
a.	Ý thức và hiệu quả tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, bạo lực học đường				
	- Là thành viên CLB Đội - Nhóm (ngoại trừ các CLB Học thuật) Thành viên: 1đ Thành viên tích cực: 3đ	+3đ			
	- Tham gia các cuộc thi văn hóa, văn nghệ, thể thao sinh viên cấp khoa, cấp trường, cấp Thành phố (Có kế hoạch cụ thể được đơn vị quản lý xét duyệt. Sinh viên đánh giá tham gia theo 1 trong 4 nội dung sau:	+10đ			
	+ Tham gia cổ vũ, hỗ trợ (01đ/lần tổ chức)				
	+ Thành viên Ban Tổ chức (3đ/lần tổ chức)				
	+ Thành viên đội tuyển/trực tiếp tham gia (không đạt giải) (2đ/lần)				
	+ Tham gia và đạt giải (4đ/lần)				
	- Tham gia các hoạt động/giao lưu văn hóa, văn nghệ, thể thao cấp lớp, CLB đội nhóm (Có kế hoạch cụ thể được đơn vị quản lý xét duyệt) (2đ/lần)	+2đ			
	- Tham gia các hoạt động công tác xã hội cấp lớp, CLB đội nhóm chia sẻ, giúp đỡ bạn/người có khó khăn, hoạn nạn: quyền góp, đi thăm, giúp đỡ người già trẻ em. (2đ/lần)	+2đ			
b.	Tham gia các hoạt động các hoạt động công ích, tình nguyện				
	+ Tham gia các ngày hội Tuyển sinh của Nhà trường	+4đ			
	+ Tham gia chiến dịch Mùa hè xanh, chiến dịch Xuân tình nguyện	+8đ			
	+ Tham gia hiến máu nhân đạo	+4đ			
	+ Tham gia Chủ nhật xanh, lao động tình nguyện (01 buổi)	+3đ			
	+ Tham các hoạt động trong tháng Thanh niên	+4đ			
	+ Thành viên Ban tổ chức các hoạt động công ích, tình nguyện	+5đ			
	+ Tham gia hỗ trợ tổ chức các hoạt động công ích, tình nguyện	+3đ			
	+ Tham gia đóng góp, hỗ trợ các hoạt động tình nguyện như: giúp đồng bào lũ lụt, các hoạt động quyền góp thiện nguyện khác của Nhà trường, Đoàn thể...	+3đ			
c.	Tham gia các hoạt động chia sẻ, tuyên truyền trên các kênh thông tin chính thống về các nội dung, ấn phẩm, cuộc thi, chương trình được Nhà trường, Đoàn thể phát động,.... (có văn bản thông báo ban hành) (01đ/lần).	+4đ			
d.	Tham gia các hoạt động tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội trong và ngoài trường. (01đ/lần).	+4đ			
	Đăng ký dự thi, tham gia các hoạt động rèn luyện về chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, các hoạt động tình nguyện nhưng tự ý bỏ cuộc (không lý do)	-5đ/lần			
+ Tổng điểm tiêu chí 3 tại các mục: a, b đánh giá không được vượt quá 25 điểm					
4	Tiêu chí đánh giá về ý thức & kết quả tham gia công tác cán bộ lớp, đoàn thể hoặc có thành tích xuất sắc trong học tập, rèn luyện được khen thưởng (tối đa 20 điểm)				
a.	Ý thức, trách nhiệm, thái độ, uy tín, kỹ năng tổ chức hiệu quả công việc.				
	- Ủy viên Ban chấp hành Đoàn Thanh niên – Hội Sinh viên trường; Chỉ huy trưởng các chương trình, chiến dịch; Đội trưởng các đội nhóm cấp trường; Chủ nhiệm CLB cấp trường hoàn thành tốt nhiệm vụ. (Đoàn - Hội trường xác nhận bằng văn bản).	+6đ			
	- Lớp trưởng; Bí thư Chi đoàn lớp; Chi hội trưởng; Chi huy phó; Đội phó các đội, nhóm, CLB cấp trường hoàn thành tốt nhiệm vụ. (Có văn học tập và Đoàn - Hội trường xác nhận bằng văn bản)	+5đ			
	- Lớp phó; phó Bí thư Chi đoàn; Chi hội phó hoàn thành tốt nhiệm vụ. (Có văn học tập và Đoàn - Hội trường xác nhận bằng văn bản)	+4đ			
	- Cán bộ lớp; Cán bộ Đoàn – Hội và trưởng, phó các đội nhóm được Nhà trường hoặc các đoàn thể khen thưởng vì có thành tích trong công tác lớp, đoàn, hội, đội, nhóm.	+5đ			
	- Cộng tác viên trưởng trực của Đoàn thanh niên, Hội sinh viên	+6đ			

	- Đạt danh hiệu Học sinh 3 rèn luyện; Sinh viên 5 tốt cấp trường	+8đ			
	- HSSV được kết nạp vào Đoàn	+5đ			
	- HSSV được kết nạp vào Hội Sinh viên	+5đ			
	- HSSV được kết nạp vào Đảng	+5đ			
	- HSSV là Đoàn - Hội viên được Chi Đoàn-Hội đề xuất và được Đoàn-Hội trường xác nhận là Đoàn-Hội viên tích cực (<i>Đoàn - Hội trường xác nhận bằng văn bản</i>).	+5đ			
	+ HSSV khuyết tật không thể tham gia các hoạt động của tiêu chí 3 được tính tối đa: 10đ				
b.	Hỗ trợ và tham gia tích cực vào các HĐ chung của Lớp, Khoa, Nhà trường và địa phương.				
	- Tham gia đầy đủ các hoạt động do Khoa, Lớp tổ chức, huy động	+3đ			
	- Tham gia đầy đủ các hoạt động do Nhà trường, Đoàn thể tổ chức, huy động	+4đ			
	- Tham các hoạt do các cơ quan Đoàn thể, chính quyền địa phương	+3đ			
	+ Tổng điểm tiêu chí 4 tại các mục: a, b đánh giá không được vượt quá 20 điểm				
5.	Điểm thưởng vượt khung: Được cộng vào điểm tổng của 04 tiêu chí trên nhưng không vượt quá 100 điểm				
	- Tham gia đội an toàn giao thông được xác nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ	+5đ			
	- Điểm trung bình học kì trên 9.0 (không thi lại)	+5đ			
	- Tham gia các cuộc thi và đạt giải cấp thành phố, toàn quốc	+5đ			
	- Có thành tích trong NCKH, tham gia các cuộc thi, sáng kiến được Nhà trường hoặc các cơ quan có thẩm quyền khen thưởng (Bằng khen, Giấy khen...)	+4đ			
	- Các hoạt động cứu/giúp người đặc biệt được tập thể lớp, các tổ chức đoàn thể trong và ngoài trường công nhận và biểu dương.	+5đ			
	- Nhận giấy khen cấp Trường	+3đ			
	- Nhận giấy khen cấp Thành phố	+5đ			
	- Nhận giấy khen cấp Toàn quốc	+7đ			
	TỔNG ĐIỂM CÁC NỘI DUNG (1+2+3+4+5)	100đ			
	XẾP LOẠI				

CÓ VẤN HỌC TẬP
(Ký và ghi rõ họ tên)

LỚP TRƯỞNG/PHÓ
(Ký và ghi rõ họ tên)

SINH VIÊN TỰ ĐÁNH GIÁ
(Ký và ghi rõ họ tên)